

Phụ lục 01
PHỤ LỤC TỔNG HỢP

PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG VÀ KINH PHÍ THƯỜNG XUYÊN NĂM 2026 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2026 - 2035, GIAI ĐOẠN I: TỪ NĂM 2026 ĐẾN NĂM 2030 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẮK UI

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND, ngày 05/10/2026 của Hội đồng nhân dân xã Đắk Ui)

ĐVT: Triệu đồng

ST T	 Nội dung	Phân bổ kế hoạch vốn năm 2026				Ghi chú
		Tổng vốn	NSTW	NSDP		
				NS tỉnh	NS xã đối ứng	
	Tổng	3.902,25	3.221,00	635,00	46,25	
1	Vốn đầu tư công	2.883,00	2.443,00	440,00	-	
-	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi	2.883,00	2.443,00	440,00		
2	Kinh phí thường xuyên	1.019,25	778,00	195,00	46,25	
-	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi	1.019,25	778,00	195,00	46,25	

Phụ lục 02

PHÂN BỐ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2026-2035, GIAI ĐOẠN I: TỪ NĂM 2026 ĐẾN NĂM 2030 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẮK UI

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND, ngày 05/10/2026 của Hội đồng nhân dân xã Đắk Ui)

DVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Đầu mối giao kế hoạch/Chủ đầu tư	MSDA/ Nhóm dự án	Địa điểm thực hiện	Dự kiến quy mô đầu tư/Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026				Ghi chú
							Tổng số	Trong đó:			
								NSTW	NSDP		
		NS tỉnh	NS xã đối ứng								
`	TỔNG CỘNG		``				2.883,00	2.443,00	440,00	-	
A	HỢP PHẦN THỨ NHẤT: CÁC NỘI DUNG CHUNG THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN						906,00	768,00	138,00	-	
I	Nội dung thành phần 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn toàn diện, đồng bộ, hiện đại, ...						906,00	768,00	138,00	-	
1	Nội dung 01: Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng giao thông...						906,00	768,00	138,00	-	
1.1	Cổng qua suối đi khu du lịch Suối Đắk Ui; Hạng mục: Cổng hộp đường dẫn và các hạng mục khác	Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã	C	Thôn Đắk Xe	Cổng hộp BTCT dài khoảng 6m; đường dẫn BTXM dài khoảng 70m	2026-2028	906,00	768,00	138,00		
B	HỢP PHẦN THỨ HAI: CÁC NỘI DUNG ĐẶC THÙ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS&MN						1.977,00	1.675,00	302,00	-	
I	Nội dung thành phần 01: Đầu tư xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng đặc thù ...						1.977,00	1.675,00	302,00	-	
1	Nội dung 01: Đầu tư xây dựng mới; đầu tư cải tạo, nâng cấp; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho: Các cơ sở giáo dục mầm non; các trường phổ thông ...						1.977,00	1.675,00	302,00	-	
1.1	Trường TH và THCS Đắk Ui; Hạng mục Phòng họp và các hạng mục phụ trợ khác tại Trường chính thôn Đắk KĐem	Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã	C	Thôn Đắk KĐem	Công trình giáo dục cấp III	2026-2028	1.977,00	1.675,00	302,00		

Phụ lục 03

PHÂN BỐ KINH PHÍ THƯỜNG XUYỀN NĂM 2026 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2026-2035, GIAI ĐOẠN I: TỪ NĂM 2026 ĐẾN NĂM 2030 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẮK UI

(Kèm theo Nghị quyết số .../NQ-HĐND, ngày 05/10/2026 của Hội đồng nhân dân xã Đăk Ui)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kinh phí thường xuyên thực hiện năm 2026					Ghi chú
			Tổng số	Trong đó				
				NSTW	NSDP	Bao gồm		
NS tỉnh	NS xã đối ứng (nếu có)							
	TỔNG CỘNG		1.019,25	778,00	241,25	195,00	46,25	
I	HỢP PHẦN THỨ NHẤT: CÁC NỘI DUNG CHUNG THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN		1.003,25	762,00	241,25	195,00	46,25	
1	Nội dung thành phần 01: Hoàn thiện quy hoạch theo quy định bảo đảm đồng bộ, phù hợp, phát huy lợi thế vùng, miền và phát triển bền vững (gồm 02 nội dung cụ thể)		46,25	0,00	46,25	0,00	46,25	
1.1	Nội dung 01: Rà soát, lập, phê duyệt quy hoạch chung xã theo pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của xã; quy hoạch cấp tỉnh theo quy định. Ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn theo pháp luật về kiến trúc;	Phòng Kinh tế xã	46,25		46,25		46,25	Lồng ghép vốn; gắn mã đối ứng vốn giao tại Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Đăk Ui
2	Nội dung thành phần 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn toàn diện, đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả với đô thị và thích ứng với biến đổi khí hậu (gồm 14 nội dung cụ thể)		250,00	55,00	195,00	195,00		
2.1	Nội dung 9: Hiện đại hóa hệ thống truyền thanh xã để cung cấp thông tin thiết yếu đến người dân (bao gồm thiết lập mới đài truyền thanh xã; nâng cấp hoạt động của đài truyền thanh xã; mở rộng cụm thu phát thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đối với các thôn). Tập trung, ưu tiên hỗ trợ đầu tư cho các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS&MN, an toàn khu, biên giới và hải đảo	Phòng Văn hóa - Xã hội xã	250,00	55,00	195,00	195,00		Nội dung 09, Nội dung thành phần 02, Phần thứ hai, Hướng dẫn số 2770-BVHTTDL
3	Nội dung thành phần 03: Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng sinh thái, hiện đại, tích hợp đa giá trị và đáp ứng nhu cầu thị trường (gồm 10 nội dung cụ thể)							

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kinh phí thường xuyên thực hiện năm 2026					Ghi chú
			Tổng số	Trong đó				
				NSTW	NSDP	Bao gồm		
NS tỉnh	NS xã đối ứng (nếu có)							
4	Nội dung thành phần 04: Phát triển nguồn nhân lực và hỗ trợ tạo việc làm bền vững (gồm 05 nội dung cụ thể)							
5	Nội dung thành phần 05: Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, trợ giúp pháp lý và thúc đẩy bình đẳng giới (gồm 04 nội dung cụ thể)		12,00	12,00	0,00	0,00	0,00	
	Nội dung 03: Nâng cao nhận thức, tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật và thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý, biện pháp bảo đảm, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường của Nhà nước cho người dân; tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải cơ sở, nhằm nâng cao ý thức thượng tôn Hiến pháp, pháp luật, xây dựng nếp sống và hành vi ứng xử theo pháp luật trong cộng đồng dân cư nông thôn, giải quyết tốt các mâu thuẫn, tranh chấp ở khu vực nông thôn, tập trung, ưu tiên người dân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, nhóm dễ bị tổn thương, người dân tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS&MN, an toàn khu, biên giới và hải đảo... Đánh giá tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp và kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về công tác xây dựng NTM, giảm nghèo, phát triển vùng đồng bào DTTS&MN thuộc phạm vi	Văn phòng HĐND-UBND xã Đăk Ui	12,00	12,00				
6	Nội dung thành phần 06: Phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số ở nông thôn (gồm 02 nội dung cụ thể)							
7	Nội dung thành phần 07: Xây dựng môi trường và cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn và thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại khu vực nông thôn (gồm 04 nội dung cụ thể)							
8	Nội dung thành phần 08: Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS&MN (gồm 05 nội dung cụ thể)	Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội	275,00	275,00	0,00	0,00	0,00	
9	Nội dung thành phần 09: Bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội (gồm 02 nội dung cụ thể)		420,00	420,00	0,00	0,00	0,00	

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kinh phí thường xuyên thực hiện năm 2026					Ghi chú
			Tổng số	Trong đó				
				NSTW	NSDP	Bao gồm		
						NS tỉnh	NS xã đối ứng (nếu có)	
9.2	Nội dung 02: An ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở được bảo đảm, phát hiện, giải quyết kịp thời các nguy cơ tiềm ẩn về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, những vấn đề phức tạp nảy sinh từ sớm, từ xa, từ cơ sở; đồng thời phải sẵn sàng các phương án để đối phó kịp thời và hiệu quả khi xảy ra tình huống phức tạp theo phương châm “bốn tại chỗ”, không để hình thành các điểm nóng phức tạp về an ninh, trật tự; kiểm chế, kéo giảm tội phạm, tai nạn giao thông, cháy, nổ trên địa bàn; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động hiệu quả; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở đảm bảo số lượng, chất lượng, điều kiện hoạt động; xây dựng, củng cố, nhân rộng các mô hình bảo đảm an ninh, trật tự, đặc biệt là các mô hình chuyển đổi số, mô	Công an xã	420,00	420,00	0,00			
10	Nội dung thành phần 10: Nâng cao năng lực, truyền thông, giám sát, đánh giá; triển khai hiệu quả phong trào thi đua về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN (gồm 04 nội dung cụ thể)							
II	HỢP PHẦN THỨ HAI: CÁC NỘI DUNG ĐẶC THÙ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS&MN		16,00	16,00	0,00	0,00	0,00	
1	Nội dung thành phần 01: Đầu tư xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng đặc thù vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (gồm 05 nội dung cụ thể)							
2	Nội dung thành phần 02: Hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo sinh kế và nâng cao thu nhập cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (gồm 06 nội dung cụ thể)							
3	Nội dung thành phần 03: Phát triển nguồn nhân lực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (gồm 04 nội dung cụ thể)							
4	Nội dung thành phần 04: Chính sách đặc thù hỗ trợ, phát triển các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù (gồm 01 nội dung cụ thể)							
5	Nội dung thành phần 05. Công tác truyền thông, tuyên truyền; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN (gồm 04 nội dung cụ thể)		16,00	16,00	0,00	0,00	0,00	
5.2	Nội dung 02: Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS&MN. Tăng cường, nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở, biện pháp bảo đảm, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường của Nhà nước cho vùng đồng bào DTTS&MN	Văn phòng HĐND-UBND xã	16,00	16,00				